TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LỘC** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HS-ST
Ngày 24-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đặng Thị Duyện

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Thu

Ông Hứa Văn Trung.

- Thư ký phiên toà: Bà Mạc Thị Sầm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lộc Thị Mận - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2020/TLST-HS, ngày 24 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2020/HSST-QĐ ngày 18 tháng 3 năm 2020; Thông báo mở lại phiên tòa hình sự sơ thẩm số 306/TA-HS ngày 01 tháng 4 năm 2020 và Thông báo thay đổi ngày xét xử phiên tòa hình sự sơ thẩm số 375/TA-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày 11 tháng 7 năm 1987 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ x, khối xx, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Thế G và bà Vi Thị M (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc từ ngày 24/12/2019 đến nay; có mặt.

- *Bị hại*: Bà Lâm Thị Mai H, sinh năm 1962; cư trú tại: Số 1xx, khối 1x, đường T, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người làm chứng*:

+ Ông Lý Thanh S; vắng mặt.

+ Ông Hoàng Trung K; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 13 tháng 12 năm 2019 sau khi một mình ăn cơm, uống rượu tại nhà thuộc Tổ x, khối xx, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn xong Hoàng Văn T đi bộ ra đầu ngõ, qua quốc lộ 1A và đi vào ngõ đối diện cây xăng Tuấn Đ thuộc tổ x khối xx, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Khi đi sâu vào trong ngõ khoảng 100 m đến sát hàng rào đường sắt Hoàng Văn T nhìn thấy có một chiếc xe mô tô HonDa Future II, màu đỏ đen, biển kiểm soát 12F8 – 3xxx dựng ở sân nhà ông Hoàng Trung K. Quan sát không thấy có ai, Hoàng Văn T nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe máy, khi đến gần thì thấy xe không khóa cổ, Hoàng Văn T gạt chân chống dắt xe mô tô đem về nhà cất dấu. Sau khi trộm được xe, Hoàng Văn T tháo gương chiếu hậu trái và biển kiểm soát của xe, cậy phần mặt nạ, rồi dùng tô vít đục phá ổ điện, ổ khóa cốp xe thì thấy trong cốp có một chiếc ví da màu đen, bên trong ví có một giấy đăng ký xe và một giấy bảo hiểm của xe mô tô biển kiểm soát 12F8 - 3xxx, Hoàng Văn T lấy giấy đăng ký xe và giấy bảo hiểm xe mô tô đi đốt, còn chiếc ví da và biển kiểm soát Hoàng Văn T cho vào túi ni lông rồi vứt vào thùng rác cạnh nhà. Sau đó Hoàng Văn T sử dụng chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại. Đến ngày 23/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc phát hiện và tạm giữ chiếc xe mô tô trên tại nhà Hoàng Văn T.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12F8 - 3xxx chủ sở hữu là bà Lâm Thị Mai H, sinh năm 1962, trú tại số 1xx, đường T, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Ngày 13 tháng 12 năm 2019 ông Lê Thanh S mượn bà Lâm Thị Mai H đi đến nhà ông Hoàng Trung K, tại Tổ x, khối xx, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để truyền nước cho ông Hoàng Trung K.

Bản kết luận định giá tài sản số 42/KLĐGTSHS ngày 26/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12F8 - 3xxx, nhãn hiệu HONDA Future II, màu sơn đỏ đen, có giá trị 5.200.000 đồng (năm triệu hai trăm nghìn đồng).

Vật chứng thu giữ, gồm: 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu HONDA Future II, màu sơn đỏ đen, không biển kiểm soát đã qua sử dụng. Tình trạng xe không khóa cốp và khóa mở, đã phá, đục, trước đầu xe mặt nạ bị vỡ; 01 (một) tô vít bằng kim loại dài 19cm, có 02 đầu, cán bằng nhựa màu vàng.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12F8 - 3xxx, là tang vật của vụ án, ngày 24/12/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã trả cho bà Lâm Thị Mai H và bà Lâm Thị Mai H không yêu cầu phần bồi thường.

Còn 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 12F8 - 3xxx và 01 (một) giấy bảo hiểm, để trong cốp xe mô tô biển kiểm soát 12F8 - 3xxx, Hoàng Văn T đã mang đi đốt.

Đối với 01 (một) chiếc ví da và 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 12F8 - 3xxx Hoàng Văn T mang vứt vào thùng rác cạnh nhà. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng, tuy nhiên qua tìm kiếm không phát hiện và thu giữ được những đồ vật đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 24/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản và nghề nghiệp không có, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) tô vít bằng kim loại dài 19cm, có 02 đầu, cán bằng nhựa màu vàng.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại bà Lâm Thị Mai H đã được trả lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo; bị hại không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có căn cứ xác định: Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 13/12/2019 Hoàng Văn T lợi dụng sơ hở của ông Lý Thanh S trong việc quản lý tài sản, đã lấy trộm chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12F8 – 33xx, nhãn hiệu HONDA Future II, màu sơn đỏ đen để ở sân nhà ông Hoàng Trung K, tại Tổ x, khối xx, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Chiếc xe mô tô này chủ sở hữu là bà Lâm Thị Mai H cho ông Lý Thanh S mượn. Theo kết luận định giá tài sản, trị giá chiếc xe mô tô là 5.200.000 đồng (năm triệu hai trăm nghìn đồng).

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại; người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do vậy bị cáo có đủ khả năng để nhận thức việc thực hiện hành vi lấy tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Tài

sản bị cáo trộm cắp là chiếc xe HONDA Future II, trị giá 5.200.000 đồng (năm triệu hai trăm nghìn đồng), nên hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người quản lý tài sản, để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, hành vi này đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc truy tố bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn T không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật, nên xác định bị cáo có nhân thân tốt.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[10] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12F8 - 3xxx, nhãn hiệu HONDA Future II, ngày 24/12/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã trả cho chủ sở hữu là bà Lâm Thị Mai H. Hội đồng xét xử thấy phù hợp với quy định của pháp luật, nên chỉ xác nhận. Còn 01 (một) tô vít bằng kim loại dài 19cm, có 02 đầu, cán bằng nhựa màu vàng, xác định là công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[13] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa Hội đồng xét xử sẽ xem xét và quyết định.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 07 (bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/12/2019.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) tô vít bằng kim loại dài 19cm, có 02 đầu, cán bằng nhựa màu vàng.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21 tháng 02 năm 2020).

- Xác nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã trả cho bị hại bà Lâm Thị Mai H, sinh năm 1962; cư trú tại: Số 1xx, khối 1x, đường T, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 12F8 – 3xxx, nhãn hiệu HONDA Future II, cũ đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội TH Công an H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đặng Thị Duyện